

Số: 09/2023/QĐCNTTLH

T, ngày 06 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào điều 32, 33, 34 và điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào điều 51, 55; 57; 58; 81; 82 và điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn T và chị Chu Sơn T1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 02 năm 2023 về việc xin ly hôn của anh Nguyễn Văn T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 02 năm 2023 về sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990

Người bị kiện: Chị Chu Sơn T1, sinh năm 1992

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cháu Nguyễn Trung T2, sinh ngày 23/6/2015.

Đều trú tại: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 16 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 16 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Chu Sơn T1 thuận tình

ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Trung T2, sinh ngày 23/06/2015. Hiện nay cháu T2 đang ở với anh T. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cho anh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu T2 kể từ tháng 3/2023 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung với anh T.

Chị T1 được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung; công sức; công nợ; ruộng cấy: Anh T, chị T1 đều khẳng định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
 - VKSND huyện T;
 - Chi cục THADS huyện T;
 - UBND xã H
- (Giấy CNKH số 01 ngày 08/4/2015);
- Lưu hồ sơ TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh N

